

Bản án số: 04/2025/HS-ST
Ngày 21/11/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Xa Văn Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Ngô Văn Cường và bà Đinh Thị Kiều.

- Thư ký phiên tòa: bà Đào Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 14 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Phú Thọ tham gia phiên tòa:

ông Bùi Hùng Cường – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân khu vực 14 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2025/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Đinh Văn N, sinh năm yyyy, tại xã T P, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: xóm Đ P, xã T P, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn H, sinh năm yyyy và bà Xa Thị L, sinh năm yyyy; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: ngày 24/4/2023, bị Toà án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình. Nay là Toà án nhân dân khu vực 14 – Phú Thọ, ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 02/QĐ-XLHC ngày 13/3/2023, bị cáo chấp hành xong ngày 10/10/2024; Nhân thân: Không có án tích; Năm 2023, bị cáo N bị Công an phường Hữu Nghị, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình. Nay là Công an phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 06/QĐXLHC ngày 24/4/2023; bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2025. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đinh Văn N là người nghiện chất ma túy. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/8/2025, bị cáo N gặp một người đàn ông không quen biết ở khu vực thành phố Hà Nội, qua trao đổi N mua được từ người đàn ông này một gói ma túy với giá 200.000^d, sau đó đựng trong vỏ bao thuốc lá và cất giấu trong túi quần đang mặc, rồi đi về nhà ở xóm Đức Phong, xã T P, tỉnh Phú Thọ.

Đến khoảng 15 giờ 00 ngày 11/8/2025, N đi đến khu vực có ít người qua

lại tại khu vực xã T P, tỉnh Phú Thọ lấy gói ma túy ra sử dụng hết bằng hình thức hít vào cơ thể.

Đến ngày 12/8/2025, N bị Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành xét nghiệm mẫu nước tiểu và bắt giữ do phát hiện dương tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 336/KL-KTHS ngày 25/7/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ, kết luận: *“Trong mẫu nước tiểu thu giữ của Đinh Văn N gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine; Codeine”*.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng: Không có.

Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 22/10/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đinh Văn N về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 14- Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo N về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo N từ 26 đến 30 tháng tù giam.

Bị cáo nói lời sau cùng đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm về với gia đình, không có lời bào chữa và tranh luận với Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Phú Thọ và kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Bộ luật tố tụng hình sự và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Đinh Văn N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo. Như vậy, có đủ căn cứ để chứng minh rằng: Bị cáo N nghiện chất ma túy, nên vào khoảng 10 giờ 00 ngày 09/8/2025, bị cáo đã mua chất ma túy của một người đàn ông không quen biết tại thành phố Hà Nội với số tiền là 200.000^d, đem về nhà tại xóm Đức Phong, xã T P, tỉnh Phú Thọ, mục đích là để bị cáo sử dụng. Khoảng 15 giờ ngày 11/8/2025, bị cáo N đã sử dụng hết số chất ma túy, bằng hình thức hít vào cơ thể. Đến ngày 12/8/2025, N bị Công an tỉnh Phú Thọ

tiến hành xét nghiệm mẫu nước tiểu và phát hiện dương tính với chất ma túy.

Bị cáo N là đối tượng nghiện ma túy, phạm tội trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy và đang chấp hành Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, của Chủ tịch uỷ ban nhân dân xã T P, tỉnh Phú Thọ. Căn cứ vào kết luận giám định và hành vi nêu trên đã đủ căn cứ để chứng minh bị cáo N đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự sửa đổi năm 2025. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 –Phú Thọ truy tố bị cáo N về tội danh, điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây ra tình trạng mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có năng lực hành vi, hiểu biết pháp luật, bị cáo phạm tội do lỗi cố ý. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận đầy đủ, đúng sự thật, chính xác rõ ràng về hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo không lấy đó là bài học kinh nghiệm, mà lại tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có năng lực hành vi, hiểu biết pháp luật. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm pháp luật do bị cáo gây ra. Xét thấy, cần có thời gian cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có tài sản, thu nhập không ổn định. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án này, bị cáo N có khai nhận là mua ma túy của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể người bán ma túy cho bị cáo N, nên không có căn cứ để xử lý hoặc kiến nghị cơ quan điều tra làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng: Không có.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

1. Tuyên bố bị cáo: **Đinh Văn N** phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Đinh Văn N 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù giam. Thời hạn tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/8/2025.

2. Về án phí: bị cáo Đinh Văn N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 14 – Phú Thọ;
- Công an xã T P, tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Phú Thọ
- Bị cáo;
- Lưu HS.